

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

1. Giải pháp cung ứng vật tư vật liệu và mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư vật liệu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính: 1) Xi măng; 2) Cát các loại; 3) Đá các loại; 4) Ống nhựa các loại; 5) Vật tư nước;	- Nhà thầu cung cấp bản scan màu từ bản gốc (hoặc chứng thực): Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư vật liệu theo yêu cầu. <i>(Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án khác của nhà thầu).</i> - Nhà thầu cung cấp bản scan: Giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp. Lưu ý: <i>Trong quá trình đánh giá bên mời thầu nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ theo yêu cầu của bên mời thầu.</i>	Đạt
	Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
1.2. Đối với vật tư: Cát	Nhà thầu kèm bản scan các tài liệu để chứng minh đáp ứng đủ khối lượng vật liệu cát, đá cho gói thầu như: Giấy phép	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	khai thác được cơ quan chức năng cấp trong trường hợp mở khai thác thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu hoặc đơn vị sở hữu mở khai thác (kèm theo giấy phép khai thác được cơ quan chức năng cấp).	
	Nhà thầu không kèm Giấy phép khai thác được cơ quan chức năng cấp trong trường hợp mở khai thác thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc có Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu hoặc đơn vị sở hữu mở khai thác nhưng không kèm theo giấy phép khai thác được cơ quan chức năng cấp.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<i>Không đạt</i>

2. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu cầu các nội dung sau: (1) Kho bãi tập kết thiết bị thi công; (2) Kho bãi tập kết vật liệu; (3) Lán trại.	Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm: thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công) theo yêu cầu, hợp lý, theo sát và phù hợp với hiện trạng, thiết kế công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không theo yêu cầu hoặc không hợp lý hoặc chung chung không phù hợp với hiện trạng, thiết kế của công trình xây dựng.	<i>Không đạt</i>
2.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
	Không có Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	<i>Không đạt</i>
2.3. Thi công xây dựng: Công tác thi công thủ công lắp đặt ống nhựa.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với hiện trạng, thiết kế của công trình xây dựng - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp	Đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	với thuyết minh.	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.4. Thi công xây dựng: Công tác thi công đào đắp nền.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5. Thi công xây dựng: Công tác thi công cấp phối đá dăm.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5. Thi công xây dựng: Công tác thi công bê tông nền.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.7. Thi công xây dựng: Công tác thi công hồ ga	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
3.1. Thời gian thi công.	Đề xuất thời gian thi công đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và không vượt quá 60 ngày kể từ ngày khởi công.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc vượt quá 60 ngày .	Không đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
3.2. Biểu đồ tiến độ thi công.	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
3.3. Biểu đồ bố trí công nhân.	Có biểu đồ bố trí công nhân hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ bố trí công nhân hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
3.4. Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu.	Có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
3.5. Biểu đồ huy động máy móc, thiết bị.	Có biểu đồ huy động máy móc thiết bị hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ huy động máy móc thiết bị hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
4.1. Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng.	<ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng. 	Đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không nêu.	Không đạt
4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư và thiết bị để phục vụ công tác thi công bao gồm: Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và máy móc thiết bị thi công.	Có quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và máy móc thiết bị thi công đầy đủ và hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
4.3. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị khi mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, rõ ràng và đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không rõ ràng hoặc không đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, rõ ràng và đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không rõ ràng hoặc không đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Không đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	cầu.	
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, rõ ràng và đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không rõ ràng hoặc không đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

6. Bảo hành:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
6.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng .	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng .	Không đạt

7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó.

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
<p><i>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó trong thời gian từ ngày 01/01/2022 trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</i></p> <p><i>Đối với liên danh dự thầu, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết riêng.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không vi phạm lỗi không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng. - Không bị Chủ đầu tư ra Quyết định chấm dứt nghĩa vụ thực hiện hợp đồng do nguyên nhân từ phía nhà thầu. - Nhà thầu không vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (Theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ). <p><i>Ghi chú: Nhà thầu phải đáp ứng tất cả tiêu chí trên mới được đánh giá là đạt.</i></p>	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu và bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm. 	Không đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng. - Từng bị Chủ đầu tư ra Quyết định chấm dứt nghĩa vụ thực hiện hợp đồng do nguyên nhân từ phía nhà thầu. - Nhà thầu từng vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành. <p><i>Ghi chú: Nhà thầu vi phạm bất kỳ tiêu chí nào kể trên đều bị đánh giá không đạt.</i></p>	
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt